

BAN KIỂM SOÁT

Quy Nhơn, ngày 08 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông
Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh;
Căn cứ Nghị quyết số 403/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022 của ĐHĐCĐ thường
niên Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh.*

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh. Ban kiểm soát (BKS) kính báo cáo Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 (ĐHĐCĐ) các nội dung như sau:

**I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÀI CHÍNH
CÔNG TY NĂM 2022**

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Stt	Các chỉ tiêu	Đvt	Năm 2022		TH năm 2021	Tỷ lệ hoàn thành (%)	
			KH	TH		So với KH 2022	So với TH 2021
1	Sản lượng điện SX	TrkWh	1,857.23	2,616.15	1,791.64	140.86%	146.02%
2	Sản lượng TP	TrkWh	1,830.00	2,586.93	1,771.27	141.36%	146.05%
3	Tổng doanh thu	Tỷđ	2,030.36	3,094.61	1,622.01	152.42%	190.79%
4	Tổng chi phí	Tỷđ	1,450.52	1,714.77	1,170.98	118.22%	146.44%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷđ	579.84	1,379.83	451.03	237.97%	305.93%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷđ	525.24	1,264.84	387.27	240.81%	326.60%
7	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn	%	22.23	53.54	16.39	240.81%	326.60%

(Theo Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 đã được kiểm toán bởi E&Y).

Năm 2022, tổng sản lượng điện thương phẩm là 2,58 tỷ kWh đạt 141,36 % so với kế hoạch. Trong đó: NMTĐ VS-SH là 1,01 tỷ kWh, đạt 135,41 % so với KH; NMTĐ TKT là 1,57 tỷ kWh, đạt 145,5 % so với KH.

Tổng doanh thu đạt 3.094,61 tỷ đồng, đạt 152,42% so KH, trong đó doanh thu bán điện là 3.084,64 tỷ đồng, đạt 152,42 % so KH; Tổng chi phí là 1.714,77 tỷ đồng tương ứng với 118,22 % KH; Lợi nhuận sau thuế 1.264,84 tỷ đồng, đạt 240,81 % KH; Lãi cơ bản trên cổ phiếu là 5.354 đồng/CP, đạt 240,85 % KH và 326,6 % so cùng kỳ.

Tổng chi phí thực hiện năm 2022 vượt 264,25 tỷ đồng so với kế hoạch chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- Sản lượng điện thương phẩm tăng nên chi phí thuế tài nguyên, phí môi trường rừng và các chi phí phát sinh thường xuyên khác tăng so với kế hoạch.

- Trong năm, HĐQT VSH đã phê duyệt kết chuyển chi phí SXKD một số chi phí ngoài kế hoạch như sau:

+ Kết chuyển chi phí SXKD và trích lập dự phòng năm 2022 các khoản công nợ không thu hồi được và các khoản giảm trừ sau khi quyết toán kiểm toán Dự án Thủy điện Thượng Kon Tum với tổng giá trị 7,61 tỷ đồng (theo Nghị quyết số 1732/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022).

+ Kết chuyển chi phí xây dựng cơ bản dở dang của Dự án Thủy điện Vĩnh Sơn 2, 3 và Hồ C vào chi phí sản xuất kinh doanh với tổng giá trị 99,47 tỷ đồng (theo Nghị quyết số 1579/NQ-HĐQT ngày 08/12/2022).

+ Chi phí hỗ trợ các tập thể, đơn vị bên ngoài có đóng góp vào hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2022 với tổng giá trị 6,39 tỷ đồng (theo Nghị quyết số 1686/NQ-HĐQT ngày 27/12/2022 và 1688/NQ-HĐQT ngày 27/12/2022).

Công tác vận hành, bảo trì bảo dưỡng (SCL, SCTX) các Nhà máy được chủ động, linh hoạt, vừa tận dụng khai thác tối đa hiệu quả nguồn nước, điều kiện huy động của thị trường điện và yêu cầu phòng chống dịch COVID-19,...Tuy nhiên, VSH cần tuân thủ qui định vận hành liên hồ chứa của từng khu vực Nhà máy. Không để xảy ra vi phạm qui định vận hành liên hồ chứa khu vực sông Ba như tại Nhà máy thủy điện Sông Hinh đã bị UBND Tỉnh Phú Yên phạt 200 triệu đồng. Góp phần quan trọng để đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất an toàn, liên tục và hiệu quả.

2. Tình hình tài chính của Công ty

2.1. Thẩm định Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty VSH được soát xét bởi Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam (EY). Theo ý kiến của kiểm toán viên đơn vị kiểm toán, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Đvt: Tỷ đồng	
	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 31/12/2022
TỔNG TÀI SẢN	10,016.61	9,710.31
A. Tài sản ngắn hạn	691.06	1,073.89
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	52.40	131.48
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	39.27	36.50
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	497.46	805.53
4. Hàng tồn kho	101.92	100.37
5. Tài sản ngắn hạn khác	0.01	0.01
B. Tài sản dài hạn	9,325.55	8,636.42
1. Các khoản phải thu dài hạn		
2. Tài sản cố định	9,135.76	8,565.42
3. Tài sản dở dang dài hạn	175.78	55.78
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
5. Tài sản dài hạn khác	14.01	15.22

TỔNG NGUỒN VỐN	10,016.61	9,710.31
A. Nợ phải trả	6,006.16	4,683.94
1. Nợ ngắn hạn	877.41	567.66
<i>Trong đó: Vay ngắn hạn</i>	<i>142.35</i>	<i>135.23</i>
2. Nợ dài hạn	5,128.75	4,116.28
B. Nguồn vốn Chủ sở hữu	4,010.45	5,026.37
1. Vốn chủ sở hữu	4,010.45	5,026.37

2.2. Một số chỉ tiêu phân tích đánh giá tình hình hoạt động

Stt	Các chỉ tiêu	Đvt	Năm 2021	Năm 2022
1.	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	93.10	88.94
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	6.90	11.06
2.	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	59.96	48.24
	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	40.04	51.76
	Hệ số Nợ phải trả/Vốn CSH	Lần	1.50	0.93
3.	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán tổng quát Tổng TS/Nợ phải trả	Lần	1.67	2.07
	Khả năng thanh toán nhanh (TS ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0.67	1.71
	Khả năng thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	0.79	1.89
4.	Hiệu quả hoạt động			
	Tỷ suất LNST/TTS (ROA)	%	3.87	13.03
	Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	%	9.66	25.16
5	Hệ số bảo toàn vốn Vốn CSH cuối kỳ/Vốn CSH đầu kỳ	Lần	1.20	1.25

Hệ số bảo toàn vốn của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2022 là 1,25 lần cho thấy VSH đã bảo toàn và phát triển vốn Chủ sở hữu.

Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn đạt 1,89 lần tăng so với năm 2021; Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản, trên vốn Chủ sở hữu và thu nhập trên cổ phiếu năm 2022 đều tăng cao hơn 2021 do LNST năm 2022 tăng.

Từ các số liệu trên, Ban kiểm soát đánh giá tình hình tài chính của Công ty năm 2022 đã được cải thiện hơn rất nhiều so với 2021. VSH đã cân đối dòng tiền đảm bảo vốn phục vụ sản xuất, tập trung thanh toán các khoản nợ vay đến hạn và trả trước hạn hơn 1.041,16 tỷ đồng, góp phần giảm được chi phí tài chính, bảo toàn và phát triển vốn VSH.

Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo soát xét hợp nhất năm 2022 của Công ty VSH được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam.

2.3 Thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước

Việc kê khai các khoản thuế, phí tại Công ty được thực hiện đúng quy định. Các loại thuế phát sinh trong năm được kê khai, quyết toán đầy đủ và đúng quy định. Năm 2022, Công ty đã thực hiện nộp NSNN với tổng số tiền 748,18 tỷ đồng.

2.4 Công tác đầu tư XD CB tại các Dự án, nhà máy

2.4.1. Nhà máy thủy điện Thượng Kon Tum

- Các tồn tại sau kết quả kiểm toán Dự án hoàn thành tại Báo cáo số 032/VACO-RSM/BCKT.NV1 ngày 28/6/2022 và theo Báo cáo xử lý công nợ Nhà thầu sau kiểm toán số 67/BC-VSH ngày 18/01/2023: Trong năm 2022, VSH đã làm việc với các Nhà thầu thực hiện xử lý, điều chỉnh, giảm trừ và thu hồi công nợ với tổng số tiền là 19,7 tỷ đồng trên tổng số 38,5 tỷ đồng phải điều chỉnh, thu hồi. Số còn lại VSH tiếp tục làm việc với các Nhà thầu trong thời gian tới.

- Tiếp tục xử lý các tồn tại liên quan đến công trình hoàn thành theo Báo cáo số 66/BC-VSH ngày 18/01/2023, đối với: Hiệu chỉnh thủ tục thu hồi đất, cấp đất lâu dài tại các hạng mục/công trình; Hoàn chỉnh công tác nghiệm thu của HĐNTNN theo đúng quy định; Xử lý bãi thải khu vực TBM; Trồng lại rừng tại vai đập và các mỏ đất khu vực đập theo kết luận của TTCP; Tổ chức thực hiện công tác đền bù hỗ trợ,...

- Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục để thanh, xử lý các VTTB thu hồi sau khi dự án hoàn thành.

- Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ và quyết toán các chi phí dở dang còn lại của dự án. Giá trị dở dang còn lại của dự án tại ngày 31/12/2022 là 47,6 tỷ đồng.

2.4.2 Các Dự án khác

Ngày 08/12/2022, Hội đồng quản trị VSH có Nghị quyết số 1579/NQ-HĐQT về việc phê duyệt kết chuyển chi phí xây dựng cơ bản dở dang của Dự án Thủy điện Vĩnh Sơn 2, 3 và Hồ C vào chi phí sản xuất kinh doanh với giá trị 99,47 tỷ đồng.

Trong năm, VSH đã triển khai thuê tư vấn đánh giá lại hiệu quả các Dự án, lập hồ sơ bổ sung quy hoạch các Dự án theo quy định, kịp thời trình các cơ quan chức năng và chờ kết quả phê duyệt để thực hiện các bước tiếp theo, bao gồm:

- Dự án Nhà máy thủy điện Vĩnh Sơn mở rộng;
- Dự án Nâng MNDBT hồ B thuộc Nhà máy Vĩnh Sơn lên 2,5m;
- Dự án Nhà máy thủy điện Sông Hình mở rộng;
- Dự án thủy điện Vĩnh Sơn 2&3.

2.5. Tình hình liên quan đến các vụ kiện

2.5.1- Vụ kiện THNT: Vụ kiện 24/14 đã kết thúc sau khi Tòa án Nhân dân TP. Hà Nội ra Phán quyết số 11/2019/QĐ-PQTT ngày 14/11/2019 để hủy quyết định của Hội đồng Trọng tài (VIAC). VSH đã gửi Đơn khởi kiện số 1551/VSH-KHĐT ngày 25/8/2020, chính thức khởi kiện THNT ra Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định và ngày 23/11/2020 Tòa án Nhân dân tỉnh Bình Định đã thông báo thụ lý vụ kiện. Ngày 28/9/2022, TAND tỉnh Bình Định ban hành quyết định số 07/2022/QĐST-KDTM về việc đình chỉ giải quyết vụ kiện 04/2020/TLST-KDTM.

2.5.2- Vụ kiện PVI: Liên quan đến thỏa thuận bồi thường thiệt hại do sự cố sạt lở tại Trạm phân phối (TPP). Đơn vị bảo hiểm PVI đã không hoàn thành trách nhiệm bồi thường và ngày 14/7/2020 VSH đã gửi Đơn khởi kiện số 1309/VSH-KHĐT gửi đến Tòa án nhân dân TP. Hà Nội. Ngày 25/01/2021 Tòa án nhân dân TP. Hà Nội đã thông báo thụ lý vụ kiện. Đến hiện tại, vụ kiện chưa được đưa ra xét xử.

3. Quan hệ với Cổ đông và thực hiện công bố thông tin

- Thực hiện theo Nghị quyết số 403/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022 ĐHĐCĐ Công ty VSH với các nội dung, như sau:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022		Đánh giá kết quả thực hiện
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Phương án phân phối lợi nhuận năm trước				
1.1	Lợi nhuận chưa phân phối	Tỷ đồng	1,257.73		
1.2	Phân phối lợi nhuận	Tỷ đồng	248.93	248.93	100.00%
	- Cổ tức (10%)	Tỷ đồng	236.24	236.24	100.00%
	- Quỹ khen thưởng HĐQT + BKS	Tỷ đồng	0.50	0.50	100.00%
	- Quỹ KT - PL	Tỷ đồng	7.55	7.55	100.00%
	- Quỹ KT các đơn vị ngoài hỗ trợ VSH	Tỷ đồng	4.20	4.20	100.00%
	- Thù lao HĐQT không chuyên trách	Tỷ đồng	0.44	0.44	100.00%
1.3	Lợi nhuận còn lại	Tỷ đồng	1,008.80	1,008.80	100.00%
2	Phê chuẩn đơn vị kiểm toán BCTC			Đã chọn Công ty TNHH EY Việt Nam thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022	Hoàn thành, theo NQ số 777, ngày 29/6/2022

- Tình hình thực hiện công bố thông tin: Công ty đã thực hiện công bố thông tin định kỳ, đúng quy định của pháp luật, các thông tin được công khai, minh bạch, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và các Nhà đầu tư. Tuy nhiên, trong năm vẫn còn chậm công bố thông tin liên quan đến Phán quyết của HĐTT tại Văn bản số 1839/SGDHCM-NY ngày 28/9/2022.

- Trong năm, BKS không nhận được khiếu nại nào từ Cổ đông, nhóm Cổ đông liên quan đến các hoạt động của Công ty, về công tác quản trị điều hành của HĐQT và Ban TGD.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Hoạt động quản lý điều hành Công ty của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc

Trong năm, HĐQT và Ban TGD đã có nhiều biện pháp tích cực để chỉ đạo, điều hành hoạt động tại Công ty theo thẩm quyền, đúng quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra. Bảo toàn, phát triển vốn và đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông.

HĐQT tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý, đảm bảo chương trình nội dung, số lượng các thành viên tham dự họp đầy đủ và đúng luật định. HĐQT bám sát mục tiêu, định hướng của ĐHĐCĐ đã thông qua để đưa ra các giải pháp chỉ đạo và triển khai thực hiện. Các công việc triển khai theo Nghị quyết của HĐQT đều được Ban TGD Công ty thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

Ban TGD đã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty, quy chế phân định nhiệm vụ giữa HĐQT và TGD.

2. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS, HĐQT và Ban TGD

Thực hiện chức năng nhiệm vụ giám sát: Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, TGD trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp của Công ty, Cổ đông, theo đúng quy định Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra. BKS được HĐQT, Ban TGD tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty. Được mời tham dự các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty và tham gia góp ý kiến theo chức năng, nhiệm vụ của BKS. Các ý kiến, kiến nghị của BKS được HĐQT ghi nhận, chỉ đạo Ban TGD và các bộ phận thực hiện.

Nhìn chung, trong quá trình hoạt động BKS luôn nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của HĐQT, Ban TGD, cùng các đơn vị liên quan của Công ty để BKS thực hiện nhiệm vụ được ĐHCĐ giao.

III. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG BKS NĂM 2022 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA BKS NĂM 2023

1. Đánh giá tình hình hoạt động của BKS năm 2022

Năm 2022, BKS đã triển khai thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty VSH, cụ thể:

- BKS đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty đúng quy định Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- BKS thường xuyên thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện KHKDTC, tình hình tài chính của VSH và việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2022.

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ trong quản trị điều hành của VSH.

- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả SXKD – ĐTXD 06 tháng và năm. Nhằm phân tích đánh giá tính trung thực, hợp lý về tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Công ty.

- Lập các báo cáo định kỳ của BKS gửi HĐQT, BDH và trình ĐHCĐ theo quy định.

- Tham dự và đóng góp ý kiến trong các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp khác có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của BKS tại Công ty.

- Thực hiện giám sát việc CBTT của Công ty theo quy định pháp luật.

- Ngoài ra, BKS cũng đã thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ, quy chế hoạt động của BKS và một số công việc theo yêu cầu của HĐQT.

Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2022, BKS luôn nhận được phối hợp, tạo điều kiện từ HĐQT, Ban TGD và các Phòng/ban chức năng Công ty. BKS đã thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trách nhiệm cẩn trọng đúng quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty. BKS đã hoàn thành nhiệm vụ ĐHCĐ giao, góp phần cùng HĐQT và Ban TGD thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết ĐHCĐ năm 2022 đã thông qua.

II. Phương hướng, nhiệm vụ của BKS năm 2023

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của BKS quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. BKS xây dựng kế hoạch năm 2023 với các nội dung như sau:

- Xây dựng mục tiêu, kế hoạch hoạt động của BKS phù hợp với nhiệm vụ, yêu cầu của Công ty nhằm giảm thiểu các rủi ro trong quá trình hoạt động.

- Thường xuyên giám sát tính tuân thủ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định hiện hành của Công ty trong việc quản trị điều hành.

- Tham gia, phối hợp xây dựng/sửa đổi các quy chế, quy định phù hợp với yêu cầu công việc.

- Thực hiện lập các báo cáo của BKS về thẩm định BCTC sau khi được kiểm toán trình ĐHCĐ thường niên theo quy định.

- Đề xuất, kiến nghị ĐHCĐ phê chuẩn tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm của Công ty.

- Tham gia và cùng thảo luận tại các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp khác của Công ty khi được mời tham dự.
- Các nội dung khác theo chức năng và nhiệm vụ của BKS.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ của BKS năm 2023. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh xem xét thông qua.

Thay mặt BKS, tôi xin kính chúc các Quý Cổ đông, Quý đại biểu mạnh khỏe, hạnh phúc và chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT;
- TGD;
- Lưu BKS; T/ký.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trương Minh Tuấn